

Số: 54/2025/QĐST-HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 28 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 81/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2025 về việc: “Ly hôn”, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị H - Sinh năm: 1991

Địa chỉ: Thôn VH, xã VL, tỉnh Thanh Hóa

Số CCCD: 038191037695

- **Bị đơn:** Anh Hoàng Văn N - Sinh năm: 1991

Địa chỉ: Khu phố 3, xã VL, tỉnh Thanh Hóa

Số CCCD: 038091002456

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 5, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị H và anh Hoàng Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Hoàng Văn N.

- *Về con chung:* Chị Trần Thị H và anh Hoàng Văn N không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản và công nợ chung*: Chị Trần Thị H và anh Hoàng Văn N không có tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Trần Thị H và anh Hoàng Văn N thống nhất, thỏa thuận: Chị Trần Thị H chịu toàn bộ tiền án phí HNGĐ sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị H đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), theo biên lai thu tiền số 0002668, ngày 05 tháng 11 năm 2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá. Trả lại cho chị H 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 7;
- UBND xã Vĩnh Lộc;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Tuyết